

Bản án số: 101/2022/HS-ST

Ngày: 02/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Dũng – Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Bà Nguyễn Thị Hồng Lam – Hiệu trưởng trường tiểu học Thanh Sơn, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN PHẠM NGỌC D, sinh năm: 1999, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1976 và bà Phạm Thùy Diễm N, sinh năm: 1978. Có vợ Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm: 2002 và 01 người con sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ TRẦN NG, sinh ngày: 11/10/2004, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1971.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ng: Bà Lê Thị Kim L, sinh năm: 1971 (mẹ ruột của bị cáo). (Có mặt)

Trú tại: Khu phố 3, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Trần Nguyên: Bà Hoàng Thị Thanh Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

1. Ông Dương Hoài B, sinh năm: 1996. (Vắng mặt)

2. Ông Phạm L, sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 5, phường Văn Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 13/02/2022, tại khu vực hẻm 288 đường Thống Nhất thuộc khu phố 4, phường Phú Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Phú Hà tiến hành kiểm tra và phát hiện Lê Trần Ng đang cất giấu 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 02 gói nylon được hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) trên tường rào sát nơi Nguyên đang đứng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và mời Nguyên về làm việc.

Quá trình điều tra, xác định số ma túy tạm giữ khi bắt quả tang là của Nguyễn Phạm Ngọc D. Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2022 đến ngày 13/02/2022, Nguyễn Phạm Ngọc D bán trái phép chất ma túy 06 lần cho Dương Hoài B và Phạm L. Trong đó, Lê Trần Ng đã giúp D bán trái phép chất ma túy 04 lần, cụ thể như sau:

* Bán cho Dương H Bảo 04 lần, thu được số tiền 1.200.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 30 phút, một ngày khoảng đầu tháng 01 năm 2022, Dương Hoài B gọi vào số điện thoại 0798880873 của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn Bảo đến khu vực hẻm nhà D (hẻm 288 đường Thống Nhất, khu phố 4, phường Phú Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm) để giao dịch. Tại đây, Dũng đã trực tiếp bán cho B 01 bịch ma túy đá giá 300.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 17 giờ một ngày giữa tháng 01 năm 2022, Dương Hoài B gọi vào số điện thoại trên của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn B đến khu vực hẻm nhà D để giao dịch. Lúc này, Ng đang chơi ở nhà D, D đưa cho Ng 01 bịch ma túy đá nói mang ra trước hẻm giao cho B, Ng đồng ý và mang bịch ma túy đá ra giao cho B rồi nhận số tiền 300.000 đồng, mang về đưa cho D.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 20 giờ một ngày cuối tháng 01 năm 2022, Dương Hoài B gọi vào số điện thoại trên của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán

và hẹn B đến khu vực hẻm nhà D để giao dịch. Tại đây, D đã trực tiếp bán cho B 01 bịch ma túy đá giá 300.000 đồng.

- Lần thứ tư: Vào khoảng 19 giờ ngày 11/02/2022, Dương Hoài B gọi vào số điện thoại trên của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn B đến khu vực hẻm nhà D để giao dịch. Tại đây, B đang chơi ở nhà D, D đưa cho B 01 bịch ma túy đá nói mang ra trước hẻm giao cho B, B đồng ý và mang bịch ma túy đá giao cho B rồi nhận số tiền 300.000 đồng, mang về đưa cho D.

* Bán cho Phạm L 02 lần, thu được số tiền 300.000 đồng:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, Phạm L gọi vào số điện thoại 0565672979 của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, D đồng ý bán và hẹn L đến khu vực hẻm nhà D để giao dịch. Lúc này, B đang chơi ở nhà D, D đưa cho B 01 bịch ma túy đá nói mang ra trước hẻm giao cho Phạm L. B đồng ý và mang bịch ma túy đá ra ngã ba phía trước nhà D đứng đợi L. Trong lúc đứng đợi, B có lấy một ít ma túy trong bịch D đưa, gói vào trong giấy lịch rồi cất vào trong túi quần để dành sử dụng. Một lúc sau, L đến, B giao ma túy cho L và nhận số tiền 300.000 đồng, mang về đưa cho D và sử dụng hết số ma túy còn lại tại nhà D.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/02/2022, Phạm L tiếp tục gọi vào số điện thoại của D, hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá nhưng thỏa thuận đưa trước 300.000 đồng, nợ lại 200.000 đồng, D đồng ý bán. Lúc này, D tiếp tục nhờ B đi giao ma túy thì B đồng ý. D đưa cho B 01 gói thuốc lá hiệu Craven bên trong chứa 02 bịch ma túy đá nói cầm ra phía trước hẻm giao cho người đàn ông lúc này và bảo B đặt gói thuốc lá chứa ma túy trên hàng rào chỗ ngã ba trước nhà D, sẽ có người đến lấy. Đến khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi B vừa đặt gói thuốc lá hiệu Craven bên trong chứa 02 bịch ma túy đá lên hàng rào thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Nguồn gốc số ma túy trên được D mua từ 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) qua mạng xã hội Zalo với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua, D mang về phân chia để sử dụng và bán khi có người hỏi mua. Mục đích B giúp D bán ma túy là để được D trừ tiền nợ trước đây và được sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 56/KLGD-PC09 ngày 19/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nylon hàn kín gửi đến giám định (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định ký hiệu M: 0,4985gam.

Cáo trạng số: 81/CT-VKSPRTC ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố các bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc D và Lê Trần Ng về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D từ 05 đến 06 năm tù. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bà Hoàng Thị Thanh Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận bào chữa cho bị cáo Ng. Đồng ý về tội danh và điều luật áp dụng của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ng các tình tiết sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tự thú ra các lần phạm tội trước, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. **Vì vậy**, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Ng không bổ sung gì thêm.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Ng không bổ sung gì thêm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Ng không tham gia tranh luận.

Bị cáo D không tham gia tranh luận.

Bị cáo D nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình chăm lo cho vợ và con nhỏ.

Bị cáo Ng nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2022 đến ngày 13/02/2022, trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Nguyễn Phạm Ngọc D đã bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamin cho Dương Hoài B và Phạm L tổng cộng 06 lần, thu được số tiền 1.500.000 đồng. Trong đó, Lê Trần Ng đã giúp D bán trái phép chất ma túy 04 lần. Khối lượng chất ma túy loại Methamphetamin thu giữ trong lần phạm tội bắt quả tang là 0,4985g. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại

tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo có khả năng nhận thức về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, nhưng muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện của mình mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo D là người mua ma túy về phân nhỏ ra bán kiếm lời, đồng thời còn nhờ bị cáo Ng giúp bán ma túy 04 lần nên tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo D cao hơn so với bị cáo Ng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã tự thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Ng khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, 101 Bộ luật hình sự xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo Ng, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,3604 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với bao gói gửi đến giám định theo kết luận giám định số 56/KLGD-PC09 ngày 19/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh, có chữ kí và ghi Lê Ngọc Thư, Phạm Văn Tình, Trần Quốc Việt, Nguyễn Lê Đức Nghĩa; 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven, bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Phú Hà, chữ kí và họ tên Trần Quang Trung, Trần Quốc Việt, Phạm Anh Chiến, Lê Trần Ng; 01 (một) gói niêm phong bên trong có 01 nỏ thủy tinh, bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và họ tên Trần Quang Trung, Võ Thanh Nam, Trần Thị Kim Minh, Dương Hoài B. Đây là tang vật trong vụ án, tịch thu tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Lê Trần Ng, quá trình điều tra xác định điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của Ng nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ng là có căn cứ.

- Buộc Nguyễn Phạm Ngọc D nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền bán trái phép chất ma túy mà có để sung Ngân sách nhà nước.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm L, Dương Hoài B, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho D, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[6] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét.

[7] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ng về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc D và Lê Trần Ng phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc D 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 04/5/2022).

- Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trần Ng 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 13/02/2022).

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,3604 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với bao gói gửi đến giám định. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh, có chữ kí và ghi Lê Ngọc Thư, Phạm Văn Tình, Trần Quốc Việt, Nguyễn Lê Đức Nghĩa; 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven, bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Phú Hà, chữ kí và họ tên Trần Quang Trung, Trần Quốc Việt, Phạm Anh Chiến, Lê Trần Ng; 01 (một) gói niêm phong bên trong có 01 nỏ thủy tinh, bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và họ tên Trần Quang Trung, Võ Thanh Nam, Trần Thị Kim Minh, Dương Hoài B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

+ Buộc Nguyễn Phạm Ngọc D nộp lại số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền bán trái phép chất ma túy mà có để sung Ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc D và Lê Trần Ng mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Ng; quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQCSĐT Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Quang Dũng

Nguyễn Thị Hồng Lam

Lê Hoàng Hải

